

Ngày soạn: 5/ 1/ 2026

Tiết: 37

BÀI 13: HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (1945 -1954) VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ (1954 – 1975) (T1)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954).

Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975).

2. Về năng lực

** Năng lực chung:*

+ Năng lực tự chủ và tự học: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập; tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phát hiện được vấn đề từ các nhiệm vụ học tập và tìm cách giải quyết chúng.

**Năng lực riêng:*

+ Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954-1975).

3. Về phẩm chất

Trách nhiệm: Ý thức được trách nhiệm của thế hệ trẻ góp phần vào việc xây dựng hình ảnh đẹp, thân thiện của đất nước Việt Nam trong cộng đồng quốc tế.

Tích cực học tập văn hoá, ngoại ngữ để có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu hợp tác, hội nhập quốc tế trong tương lai.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV cho HS xem 1 đoạn video về Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập và hỏi ? Em có cảm nhận gì về đoạn video vừa xem?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.
- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc (25 – 11 – 1945) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương có đoạn: “Về ngoại giao, kiên trì chủ trương ngoại giao với các nước theo nguyên tắc “bình đẳng và tương trợ” (...) thuật ngoại giao là làm cho nước mình ít kẻ thù và nhiều bạn đồng minh hơn hết.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 8, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 27).

Trên tinh thần đó, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã tiến hành các hoạt động đối ngoại quan trọng, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975) đến thắng lợi cuối cùng. Hãy chia sẻ điều em biết về những hoạt động đối ngoại của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà từ năm 1945 đến năm 1975. Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954)

- a. **Mục tiêu** - Nêu được những hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954)
- b. **Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
- c. **Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức
- d. **Tổ chức thực hiện**

Hoạt động dạy – học	Sản phẩm dự kiến																								
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) GV yêu cầu HS thảo luận nhóm trả lời câu hỏi và hoàn thành phiếu học tập? ? Hoàn thành bảng tóm tắt những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) <table><tr><th colspan="3">Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954)</th></tr><tr><th>Thời gian</th><th>Hoạt động đối ngoại chủ yếu</th><th>Ý nghĩa</th></tr><tr><td>Ngày 6/3/1946</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Ngày 14/9/1946</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Năm 1950</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Năm 1951</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Tháng 5/1954</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Ngày 21/7/1954</td><td></td><td></td></tr></table> ? Em hãy giải thích tại sao các hoạt động đối ngoại của Việt Nam lại có vai trò quan trọng đối với việc đưa cuộc kháng chiến chống Pháp đi đến thắng lợi cuối cùng? B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK. <i>GV cung cấp thông tin hình ảnh</i> NV1 	Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954)			Thời gian	Hoạt động đối ngoại chủ yếu	Ý nghĩa	Ngày 6/3/1946			Ngày 14/9/1946			Năm 1950			Năm 1951			Tháng 5/1954			Ngày 21/7/1954			1. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) - Với Trung Hoa Dân quốc, với Pháp, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thực hiện sách lược hoà hoãn để tranh thủ thời gian củng cố chính quyền cách mạng; đồng thời, luôn thể hiện thiện chí hoà bình với Chính phủ Pháp và nhân dân Pháp. - Nhằm tranh thủ sự ủng hộ quốc tế, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gặp gỡ đại diện nhiều tổ chức quốc tế, thành lập các hội hữu nghị và Ủy ban Bảo vệ hoà bình - Năm 1954, tham gia Hội nghị quốc tế về Đông Dương được tổ chức ở Giơ-ne-vơ, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã kiên trì đấu tranh bảo vệ các lợi ích chính đáng của ba nước Đông Dương.
Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954)																									
Thời gian	Hoạt động đối ngoại chủ yếu	Ý nghĩa																							
Ngày 6/3/1946																									
Ngày 14/9/1946																									
Năm 1950																									
Năm 1951																									
Tháng 5/1954																									
Ngày 21/7/1954																									



Quân Nhật



Quân Tưởng Giới Thạch



Quân Pháp



Quân Anh



Chủ tịch Hồ Chí Minh và đại diện nước Pháp ký Hiệp định sơ bộ 6/3/1946



Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ trưởng Marius Moutet ký Tạm ước về quan hệ Việt Nam - Pháp tại Paris ngày 14/9/1946



Hội đồng Hòa bình thế giới (World Peace Council) được thành lập năm 1949, có trụ sở chính (Ban Thư ký) tại Athen, Hy Lạp.

Ngày 14/1/1950 Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với các nước



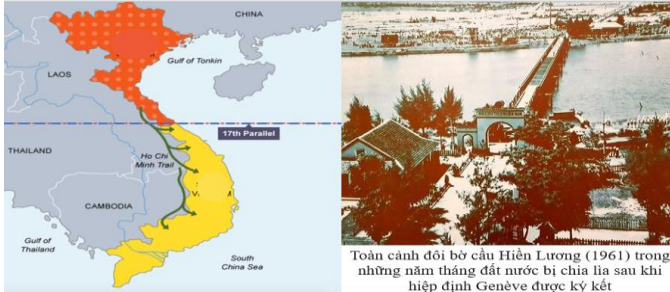
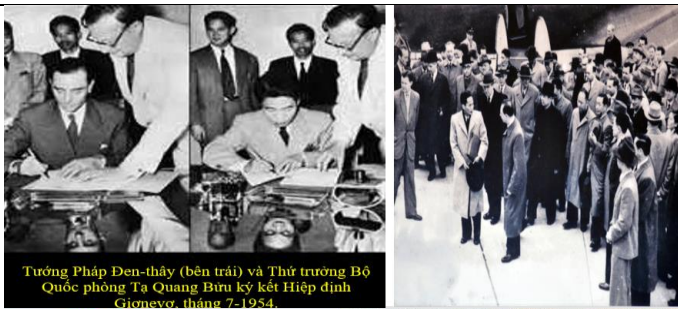
-18/1/1950 chính phủ cộng hoà Nhân dân Trung Hoa



-30/1/1950 chính phủ Liên Xô



Năm 1951, Liên minh nhân dân Việt – Miên – Lào được thành lập trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và tôn trọng chủ quyền của nhau.



B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Dự kiến sản phẩm

Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954)		
Thời gian	Hoạt động đối ngoại chủ yếu	Ý nghĩa
Ngày 6/3/1946	Kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ.	Tranh thủ thời gian hoà hoãn chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến
Ngày 14/9/1946	Kí với Pháp bản Tạm ước	
Năm 1950	Thiết lập quan hệ ngoại giao với Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa khác	Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế
Năm 1951	Liên minh nhân dân Việt – Miên – Lào được thành lập trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và tôn trọng chủ quyền của nhau.	Củng cố tình hữu nghị chống kẻ thù chung
Tháng 5/1954	Tham gia Hội nghị quốc tế về Đông Dương được tổ chức ở Giơ-ne-vơ	Buộc Pháp rút quân, công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất

Ngày 21/7/1954	Kí Hiệp định Giơ-ne-vơ.	và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.	
-------------------	----------------------------	---------------------------------------	--

? Em hãy giải thích tại sao các hoạt động đối ngoại của Việt Nam lại có vai trò quan trọng đối với việc đưa cuộc kháng chiến chống Pháp đi đến thắng lợi cuối cùng?
Hoạt động đối ngoại của Việt Nam nhằm thêm bạn, bớt thù, tranh thủ sự ủng hộ quốc tế cho cuộc kháng chiến.
Góp phần cô lập kẻ thù của nhân dân Việt Nam
Nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế, tuyên truyền về tính chính nghĩa của cuộc kháng chiến
B4: Kết luận, nhận định (GV)
GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) **Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

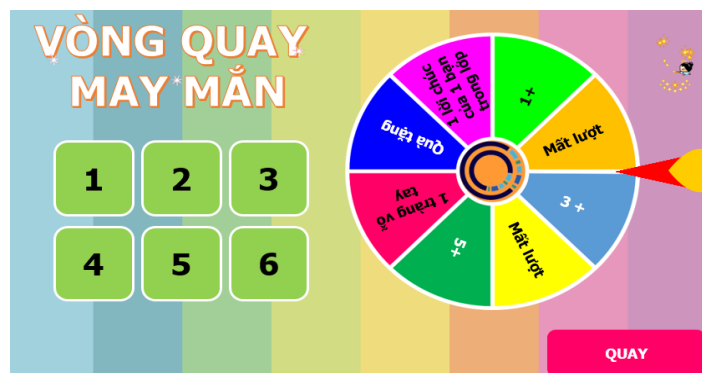
c) **Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

d) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV mời HS tham gia trò chơi: Vòng quay may mắn

GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm cử đại diện lên quay câu hỏi, trả lời đúng sẽ nhận được phần thưởng từ ô đó



Câu 1: Sự kiện nào là mốc đánh dấu kết thúc cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)?

- A. Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được kí kết
- B. Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ.
- C. Quân Pháp xuống tàu rút khỏi Hải Phòng.
- D. Bộ đội Việt Nam tiến vào tiếp quản Hà Nội.

Câu 2: Thắng lợi lớn nhất mà nhân dân Việt Nam đạt được trong hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương là gì?

A. Pháp cam kết góp phần vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh ở Việt Nam và Đông Dương.

B. Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương.

C. Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

D. Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, trao trả tù binh và dân thường bị bắt.

Câu 3: Việc ký với pháp bản hiệp định Sơ bộ và Tạm ước đã giúp chúng ta có thời gian hòa hoãn, chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 4: Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc và Trung Quốc vào thời gian nào?

- A. 1945 B. 1946 C. 1950 D. 1975

Câu 5: Tham dự hội nghị Giơ-ne-vơ về Đông Dương gồm có những nước nào?

- A. Mĩ, Anh, Pháp, Việt Nam, Liên Xô.
B. Liên Xô, Việt Nam, Lào, Mĩ, Pháp.
C. Liên Xô, Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Mĩ, Pháp.
D. Liên Xô, Trung Quốc, Việt Nam, Mĩ, Anh, Pháp.

Câu 6: Ai là người dẫn đầu đoàn đại biểu của nước ta tham dự hội nghị Giơ-ne-vơ 1954?

- A. Võ Nguyên Giáp B. Phạm Văn Đồng
C. Tôn Đức Thắng D. Nguyễn Chí Thanh

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Dự kiến sản phẩm

CH	1	2	3	4	5
DA	A	B	A	C	D

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) **Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) **Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) **Sản phẩm:** Bài làm của HS.

d) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Tìm kiếm thông tin và hình ảnh từ sách báo và internet, về những bài học rút ra từ hoạt động ngoại giao của nhà nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954). Theo em bài học nào có thể vận dụng vào hoạt động đối ngoại của Việt Nam hiện nay?

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.
